ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 510 /KH-UBND	*Cần Thơ, ngày 27 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Thực hiện Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030; Quyết định số 1116/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030; Công văn số 5159/BYT-CDS ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Bộ Y tế về việc triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ (sau đây viết tắt là Kế hoạch), với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chăm sóc, nâng cao sức khỏe, thể chất, tinh thần và tuổi thọ cho người cao tuổi, bảo đảm người cao tuổi được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe phù hợp, góp phần thích ứng với quá trình già hóa dân số và nâng cao chất lượng cuộc sống của người cao tuổi.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai Kế hoạch phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất trên địa bàn thành phố; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương nhằm bảo đảm thực hiện đạt các mục tiêu, chỉ tiêu đến năm 2030;

b) Củng cố và phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng, chống bệnh không lây nhiễm, khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng cho người cao tuổi; nâng cao năng lực của các cơ sở y tế trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ y tế của người cao tuổi tại cơ sở, cộng đồng và tại nơi cư trú;

c) Tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ y tế, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe và phát triển hệ thống hỗ trợ tại cộng đồng; đẩy mạnh xã hội hóa chăm sóc người cao tuổi; thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ (sau đây viết tắt là Chương trình);

d) Phát triển và nhân rộng các mô hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố, trong đó chú trọng phát triển mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi ban ngày, cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo hình thức phù hợp, từng bước thực hiện xã hội hóa chăm sóc người cao tuổi; ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo quy định và hướng dẫn của Trung ương;

đ) Lồng ghép có hiệu quả việc thực hiện Kế hoạch với các chương trình, đề án, dự án có liên quan trên địa bàn; huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện để kịp thời điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và nguồn lực phù hợp với tình hình thực tế của thành phố.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chăm sóc, nâng cao sức khỏe người cao tuổi (người từ đủ 60 tuổi trở lên) bảo đảm thích ứng với già hóa dân số, góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

(1) 100% cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp ban hành nghị quyết, kế hoạch, đầu tư ngân sách cho chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;

(2) 90% người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi biết thông tin về già hóa dân số, quyền được chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi;

(3) 100% người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần, được lập hồ sơ theo dõi quản lý sức khỏe;

(4) Đến năm 2030, có ít nhất 90% người cao tuổi được phát hiện, điều trị, quản lý các bệnh không lây nhiễm (ung thư, tim mạch, tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, sa sút trí tuệ, ...);

(5) 90% người cao tuổi có khả năng tự chăm sóc được cung cấp kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe;

(6) 100% người cao tuổi không có khả năng tự chăm sóc được chăm sóc sức khỏe bởi gia đình và cộng đồng;

(7) 100% Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau và các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi có nội dung chăm sóc sức khỏe;

(8) Số xã, phường có ít nhất 01 câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi, có ít nhất 01 đội tình nguyện viên tham gia chăm sóc người cao tuổi đạt 90% vào năm 2030;

(9) Số xã, phường thí điểm, phát triển mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi ban ngày đạt ít nhất 20% vào năm 2030;

(10) Đến năm 2030, thành phố có cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo hình thức xã hội hóa;

(11) 100% người cao tuổi khi bị bệnh được khám bệnh và điều trị;

(12) 100% người cao tuổi cô đơn, bị bệnh nặng không thể đến khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được khám bệnh và điều trị tại nơi ở;

(13) Thành phố có bệnh viện lão khoa hoặc bệnh viện đa khoa có chuyên khoa lão khoa vào năm 2030.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thay đổi hành vi tạo môi trường xã hội ủng hộ và tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

a) Tiếp tục quán triệt những thách thức của già hóa dân số, dân số già với phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là đối với công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi:

- Cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp ban hành nghị quyết, kế hoạch, đầu tư kinh phí; huy động mọi nguồn lực phù hợp với điều kiện của địa phương để tổ chức thực hiện Chương trình;

- Thường xuyên tổ chức các cuộc hội thảo, báo cáo chuyên đề và tổ chức diễn đàn, đối thoại trên các phương tiện thông tin đại chúng với sự tham gia của lãnh đạo Đảng, chính quyền, đại biểu Quốc hội, các nhà quản lý, các nhà hoạch định chính sách, đại biểu Hội đồng nhân dân.

b) Đẩy mạnh truyền thông giáo dục thay đổi hành vi của người dân về quyền, nghĩa vụ, lợi ích của chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và tham gia thực hiện các mục tiêu của Chương trình:

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông như: Truyền hình, truyền thanh, báo chí,… tăng cường phát sóng, đăng tải các tin, bài, phóng sự,… về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;

- Mở rộng các hình thức truyền thông hiện đại để cung cấp thông tin, tư vấn về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi qua internet, trang tin điện tử, mạng xã hội, và các phương tiện truyền tin khác; tăng cường truyền thông về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên các trang tin có nhiều người truy cập, các trang tin mà người cao tuổi ưa thích và quan tâm;

- Chuyển tải các nội dung, tài liệu truyền thông về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi từ bản in sang bản điện tử đưa lên mạng Internet;

- Thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm trên truyền hình, đài phát thanh và các cơ quan khác với sự tham gia của các nhà quản lý và các chuyên gia về các vấn đề chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;

- Tổ chức các cuộc thi về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;

- Tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, các chuyến đi thực tế cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên cơ quan báo chí và cán bộ làm công tác truyền thông, thông tin cơ sở để cung cấp thông tin, định hướng nội dung truyền thông ưu tiên, nắm bắt tình hình thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại các địa phương;

- Tổ chức tập huấn, nói chuyện chuyên đề về các chính sách người cao tuổi, nâng cao kiến thức về bệnh lý mạn tính ở người cao tuổi, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi và người trực tiếp chăm sóc người cao tuổi;

- Sản xuất và cung cấp các bản tin, tài liệu tuyên truyền, vận động về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (bản tin, sách, các báo cáo tổng hợp,...);

- Biên soạn tài liệu cung cấp các nội dung để truyền thông trên phát thanh, truyền hình nhất là đối với các xã vùng sâu, vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Củng cố, phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng, chống bệnh không lây nhiễm, khám bệnh, chữa bệnh cho người cao tuổi; từng bước xây dựng mô hình chăm sóc sức khỏe dài hạn cho người cao tuổi

a) Nâng cao năng lực cho các bệnh viện (trừ bệnh viện chuyên khoa nhi) thực hiện khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và hỗ trợ kỹ thuật chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho tuyến dưới:

- Hướng dẫn thực hiện các quy định về tiêu chí của phòng khám lão khoa, khoa lão, khu có giường điều trị người bệnh là người cao tuổi tại các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa;

- Cung cấp trang thiết bị cho các phòng khám lão khoa, khoa lão hoặc có giường điều trị người bệnh là người cao tuổi của bệnh viện đa khoa, chuyên khoa;

- Đào tạo, tập huấn, hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật cho các khoa lão của bệnh viện đa khoa và chuyên khoa;

- Từng bước củng cố, phát triển năng lực chuyên môn về lão khoa, phù hợp với yêu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố.

b) Nâng cao năng lực cho trạm y tế trong thực hiện dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng, chống các bệnh không lây nhiễm cho người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng:

- Bổ sung, hoàn thiện nhiệm vụ của trạm y tế về chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi;

- Phổ biến kiến thức về rèn luyện thân thể, tăng cường sức khỏe và phòng bệnh, đặc biệt là các bệnh mạn tính và các bệnh thường gặp ở người cao tuổi;

- Hướng dẫn kỹ năng phòng bệnh, chữa bệnh, tự chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng;

- Phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi; lập hồ sơ theo dõi sức khỏe, bao gồm cả quản lý, cấp phát thuốc điều trị bệnh không lây nhiễm cho người cao tuổi;

- Khám bệnh, chữa bệnh cho người cao tuổi tại trạm y tế và tại nơi cư trú;

- Xây dựng kế hoạch và lập dự toán công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú hằng năm.

c) Phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn; giám sát, hỗ trợ thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại gia đình, cộng đồng;

d) Xây dựng kế hoạch bổ sung trang thiết bị thiết yếu cho trạm y tế xã, phường, các trung tâm, mô hình, câu lạc bộ thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng;

đ) Tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho người cao tuổi;

e) Xây dựng, triển khai các mô hình: Cơ sở chăm sóc người cao tuổi ban ngày; xã, phường thân thiện với người cao tuổi; cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo hình thức phù hợp, tiến tới xã hội hóa thực hiện nhiệm vụ chăm sóc người cao tuổi; ứng dụng công nghệ thông tin vào dịch vụ chăm sóc người cao tuổi (mạng xã hội, Internet …):

- Khảo sát, đánh giá nhu cầu chăm sóc người cao tuổi ban ngày, các cơ sở chăm sóc người cao tuổi trên địa bàn thành phố; đánh giá thực trạng, khả năng đáp ứng của các cơ sở chăm sóc người cao tuổi; xác định địa bàn, đối tượng và điều kiện phù hợp để thí điểm, triển khai mô hình;

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường rà soát nhu cầu, điều kiện về người cao tuổi, nhân lực và địa điểm để triển khai Điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng thuộc trạm y tế xã, phường; tham mưu, hướng dẫn việc thành lập và tổ chức hoạt động theo quy định. Điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng thực hiện các nội dung chăm sóc phù hợp như: Hướng dẫn kiến thức, kỹ năng chăm sóc, phòng bệnh, nâng cao sức khỏe thể chất, tinh thần; tổ chức hoạt động thể dục, thể thao, luyện tập dưỡng sinh và hỗ trợ người cao tuổi trong sinh hoạt hằng ngày;

- Phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng và triển khai cơ sở chăm sóc người cao tuổi ban ngày theo hướng dẫn chuyên môn của Trung ương; cung cấp các dịch vụ chăm sóc phù hợp như: Theo dõi sức khỏe, tư vấn, hướng dẫn tự chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và các hoạt động chăm sóc, hỗ trợ người cao tuổi;

- Khuyến khích, huy động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia đầu tư, phát triển cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe người

cao tuổi phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quy định chuyên môn; từng bước phát triển mạng lưới cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo hình thức phù hợp, góp phần giảm áp lực chăm sóc người cao tuổi cho gia đình và cộng đồng;

- Phối hợp triển khai các nội dung xây dựng xã, phường thân thiện với người cao tuổi theo hướng dẫn và tiêu chí của Trung ương; lồng ghép các hoạt động chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, phục hồi chức năng, rèn luyện sức khỏe, văn hóa, thể thao và hỗ trợ người cao tuổi tại cộng đồng;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội, Internet và các nền tảng số phù hợp để cung cấp thông tin, tuyên truyền, tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe và nâng cao kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi và người chăm sóc người cao tuổi;

- Từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi, quản lý sức khỏe người cao tuổi và kết nối người cao tuổi với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe phù hợp, trên cơ sở các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và nền tảng số được triển khai theo quy định;

- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các mô hình; tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm, xác định những mô hình phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố để từng bước duy trì, phát triển và nhân rộng.

g) Xây dựng các câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau và các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi:

- Thành lập và duy trì hoạt động của các câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;

- Lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe vào Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau và các loại hình câu lạc bộ của người cao tuổi khác;

- Xây dựng, hướng dẫn quy định về tổ chức, nhiệm vụ, cách thức thành lập, trang thiết bị cho câu lạc bộ hoặc lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe trong sinh hoạt của câu lạc bộ;

- Xây dựng chương trình, tài liệu tập huấn hướng dẫn về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho người nhà người cao tuổi, chủ nhiệm câu lạc bộ;

- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt câu lạc bộ tập trung tại nhà văn hóa ấp, khu vực hoặc các cơ sở khác như: Chùa, đình,...

h) Xây dựng, phát triển mạng lưới tình nguyện viên tham gia các hoạt động theo dõi, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe, quản lý các bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm tại gia đình cho người cao tuổi như: Duy trì tổ tình nguyện viên ở xã, phường; xây dựng, hướng dẫn quy định về chức năng, nhiệm vụ, cách thức thành lập tổ tình nguyện viên, các chính sách khuyến khích cho các tình nguyện viên; các trang thiết bị thiết yếu cho tình nguyện viên theo quy định.

3. Đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

a) Đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc người cao tuổi ở bệnh viện lão khoa thành phố hoặc bệnh viện đa khoa có chuyên khoa lão khoa, cơ sở y tế khu vực, trạm y tế xã, phường; cơ sở chăm sóc sức khỏe; cán bộ dân số và tình nguyện viên ở cơ sở;

b) Đào tạo bác sĩ chuyên ngành Lão khoa, các chuyên ngành về chăm sóc người cao tuổi;

c) Phối hợp xây dựng chương trình và tài liệu đào tạo về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;

d) Tổ chức tập huấn về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho người cao tuổi và người nhà chăm sóc người cao tuổi, thành viên các câu lạc bộ để hướng dẫn người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe.

4. Hoàn thiện chính sách liên quan đến chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

a) Phối hợp xây dựng, hoàn thiện chính sách liên quan đến người cao tuổi, hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi:

- Khảo sát đánh giá tình hình thực hiện các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; các văn bản liên quan đến việc xây dựng, phát triển mô hình, phong trào chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại địa phương;

- Quy định về chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng, cơ sở chăm sóc tập trung;

- Bộ tiêu chí xã, phường thân thiện với người cao tuổi;

- Sổ theo dõi, quản lý sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ.

b) Phối hợp xây dựng hệ thống chỉ báo thống kê, giám sát, thông tin, cơ sở dữ liệu điện tử quản lý công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

5. Bảo đảm nguồn lực thực hiện Chương trình

a) Đa dạng hóa nguồn lực tài chính cho công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, bảo đảm nguồn lực đáp ứng yêu cầu triển khai toàn diện Chương trình. Kinh phí thực hiện Chương trình được lồng ghép trong các nhiệm vụ thường xuyên; kế hoạch của sở, ban, ngành thành phố, địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan lồng ghép trong các chương trình, dự án khác; huy động sự đóng góp của tư nhân, doanh nghiệp, cộng đồng và người sử dụng dịch vụ theo quy định của pháp luật;

b) Huy động toàn bộ mạng lưới y tế, dân số, thành viên các sở, ban, ngành, đoàn thể từ thành phố đến cơ sở, bao gồm cả người cao tuổi và hội viên Hội Người cao tuổi tham gia thực hiện các hoạt động của Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Thành phố

Kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và khả năng cân đối ngân sách; nguồn sự nghiệp y tế; các nguồn vốn huy động hợp pháp khác là nguồn lực chủ yếu để các tổ chức kinh tế, xã hội và cá nhân tham gia thực hiện Chương trình; lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình dự án khác.

2. Cấp xã

Ủy ban nhân dân xã, phường dự toán kinh phí để triển khai, thực hiện Kế hoạch theo tình hình thực tế của địa phương, đảm bảo triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung Kế hoạch này.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân xã, phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố;

b) Hằng năm, căn cứ Kế hoạch này, tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách, chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện, dự toán kinh phí và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn lực triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định;

c) Chủ trì, phối hợp tổ chức triển khai các hoạt động chuyên môn về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; củng cố, phát triển hệ thống chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng, chống bệnh không lây nhiễm, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng cho người cao tuổi; triển khai các mô hình chăm sóc người cao tuổi theo quy định và hướng dẫn của Trung ương, phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, hỗ trợ triển khai cơ sở chăm sóc người cao tuổi ban ngày; xây dựng xã, phường thân thiện với người cao tuổi; phát triển cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo hình thức phù hợp, tiến tới xã hội hóa thực hiện nhiệm vụ chăm sóc người cao tuổi; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi;

đ) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại các tuyến; hướng dẫn chuyên môn cho trạm y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở chăm sóc người cao tuổi, câu lạc bộ và mạng lưới tình nguyện viên;

e) Chủ trì theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và đề xuất các giải pháp phù hợp để duy trì, phát triển, nhân rộng các mô hình hiệu quả; tổng hợp, báo cáo định kỳ

hoặc đột xuất theo yêu cầu; báo cáo Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định và hướng dẫn của Trung ương.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan:

a) Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu về kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và quy định của pháp luật;

c) Tham mưu huy động, lồng ghép các nguồn lực hợp pháp để thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

3. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát thực trạng tổ chức bộ máy, vị trí việc làm và nhân lực thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; tham mưu cấp có thẩm quyền kiện toàn, bố trí nhân lực phù hợp theo quy định;

b) Phối hợp trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ chăm sóc người cao tuổi theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai các nhiệm vụ, hoạt động của Chương trình; lồng ghép các nội dung của Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các chương trình, dự án khác có liên quan;

b) Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ban, ngành thành phố có liên quan hướng dẫn tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục - thể thao cho người cao tuổi; xây dựng môi trường thân thiện với người cao tuổi.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ban, ngành thành phố có liên quan lồng ghép các hoạt động của Chương trình thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 và các chương trình, dự án khác có liên quan.

6. Đề nghị Ban Đại diện Hội Người cao tuổi thành phố

a) Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, vận động hội viên và người cao tuổi tham gia các hoạt động chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, rèn luyện sức khỏe và tự chăm sóc sức khỏe; vận động, phát triển mạng lưới tình nguyện viên tham gia hỗ trợ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng;

b) Duy trì, phát triển Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau và các loại hình câu lạc bộ của người cao tuổi; lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trong các hoạt động của Hội và các câu lạc bộ.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố

a) Phối hợp với Sở Y tế triển khai thực hiện Kế hoạch này, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác người cao tuổi đến hội viên, đoàn viên và người dân trên địa bàn thành phố;

b) Giám sát việc thực hiện chính sách người cao tuổi và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố.

8. Ủy ban nhân dân xã, phường

a) Căn cứ nội dung Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố và tình hình thực tế tại địa phương, tiến hành xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch trên địa bàn quản lý; bố trí, huy động và lồng ghép các nguồn lực để thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn;

b) Chỉ đạo trạm y tế xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng, chống bệnh không lây nhiễm, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và quản lý sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng; tổ chức thực hiện các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc, lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe người cao tuổi theo quy định và hướng dẫn chuyên môn;

c) Tổ chức, phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông, tư vấn, tập huấn, hội nghị, hội thảo và cung cấp thông tin về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; phổ biến kiến thức về phòng bệnh, phát hiện sớm và quản lý bệnh không lây nhiễm, dinh dưỡng, vận động, chăm sóc sức khỏe thể chất, tinh thần, tự chăm sóc và chăm sóc người cao tuổi tại gia đình, cộng đồng; tuyên truyền về quyền, chính sách và các dịch vụ chăm sóc sức khỏe dành cho người cao tuổi, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn;

d) Phối hợp triển khai các mô hình chăm sóc người cao tuổi phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; chú trọng Điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng thuộc trạm y tế xã, phường, cơ sở chăm sóc người cao tuổi ban ngày, xã, phường thân thiện với người cao tuổi, cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo hình thức phù hợp và ứng dụng công nghệ thông tin trong việc chăm sóc người cao tuổi;

đ) Củng cố, duy trì và phát triển các câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau và mạng lưới tình nguyện viên; huy động sự tham gia của gia đình, cộng đồng và các tổ chức, cá nhân trong chăm sóc người cao tuổi;

e) Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu, gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ của Ủy ban nhân dân thành phố. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo, tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

(Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ)

Nơi nhận:
- Bộ Y tế (để báo cáo);
- Cục Dân số (để báo cáo);
- TT. TU, TT. HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Sở, ban, ngành TP;
- UBMTTQVN TP và các tổ chức chính trị - xã hội TP;
- Ban Đại diện Hội NCT TP;
- UBND xã, phường;
- VP UBND TP (3C);
- Lưu: VT, ND

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Nguyễn Thị Ngọc Điệp